

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày 29-4-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ái;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Khanh và bà Lê Thị Tý.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tuyết Tr, sinh năm 1966, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số M, đường K, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Nhà không số-cạnh nhà số F, đường G, Khu phố H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bán cà phê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D; có chồng và 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 27-10-2021, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn và thay thế bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 05-11-2021; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn Mh, sinh năm 1973. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện P, tỉnh N; nơi ở: Nhà không số-cạnh nhà số T, Đường Số M, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 27/10/2021, Đội Cảnh sát điều tra về Trật tự xã hội-Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an phường Bình Hưng Hòa kiểm tra quán cà phê P-cạnh nhà số F, đường G, Khu phố H, phường H, quận T phát hiện Nguyễn Thị Tuyết Tr đang đang ghi bán số đề cho anh Trần Văn M gồm các số 48 và 84 đã xiên mỗi số 500 đồng đài Đồng Nai và Cần Thơ (mỗi đài có 18 lô) với tổng số tiền là 36.000 đồng (500 đồng x 2 x 36 lô = 36.000 đồng). Trong quá trình Tô công tác đang còn làm việc với Tr thì, chị Phan Thị Cẩm N đến nhận 530.000 đồng tiền trúng số đề đã mua vào ngày 26/10/2021 gồm: loại đá vòng 03 cặp số 56-44-73 đài Miền Bắc; đá vòng 03 cặp số 77-99-33 (đã trúng) đài Miền Bắc; đá vòng 03 cặp số 67-76-69 đài Miền Bắc; 02 con số 56 và 44 bao lô đài miền

Bắc; 02 con số 73 và 65 bao lô đài Miền Bắc; 03 số 173 và 444 bao lô đài Miền Bắc; 03 số 656 bao lô đài Miền Bắc với tổng số tiền là 2.274.000 đồng. Còn anh Phan Văn T, ngay sau khi có kết quả xổ số cũng đến nhận 530.000 đồng tiền trúng số đề đã mua vào trưa ngày 27/10/2021 gồm: loại 04 con số 7482, 03 con số 482 bao lô; đá vòng 03 cặp số 82-35-65 (đã trúng) đài Đồng Nai và Cần Thơ với tổng số tiền là 348.000 đồng nên Tổ công tác đưa tất cả về Công an phường Bình Hưng Hòa để xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, Tr đã khai nhận: Căn nhà này do Tr thuê để cho cả gia đình cùng ở đi làm, riêng Tr mở quán cà phê Hoàng Ph bán thêm thu nhập. Do trong lúc còn dịch bệnh Covid 19, khách không đến uống cà phê, còn chồng và các con thì không ai đi làm được để có thu nhập trả tiền thuê nhà nên Tr nhận ghi bán số đề hưởng huê hồng cho tên Ph1 (không rõ lai lịch) từ đầu tháng 10/2021. Tuy nhiên, do lúc này chỉ có xổ số Miền Bắc hoạt động, còn các đài xổ số Miền Nam ngưng hoạt động nên gần như không bán số đề được cho ai; đến khi các đài xổ số Miền Nam hoạt động trở lại vào ngày 22/10/2021, Tr mới thật sự ghi bán số đề được cho nhiều người với cách thức số trúng cụ thể như sau: Khi mua 02 con số đầu hoặc đuôi 1.000 đồng, nếu trúng sẽ được gấp 73 lần; mua số đá 1.000 đồng, nếu trúng sẽ được gấp 530 lần; mua số xiu chủ (03 con số) 1.000 đồng, nếu trúng sẽ được gấp 630 lần; còn mua 04 con số 1.000 đồng, nếu trúng sẽ được gấp 5.300 lần. Còn Tr được hưởng 5% huê hồng tính trên tổng số tiền bán số đề có được và hưởng chênh lệch từ 2% - 4% tính trên mỗi loại số trúng mà tên Ph1 đã giao để trả cho người mua trúng. Hàng ngày gần đến giờ xổ số, Tr sử dụng điện thoại di động nhắn tin toàn bộ phôi đề cho tên Ph1; còn nhận tiền bán số đề và giao tiền trúng số đề cho Tr để chung cho người trúng thì do người thanh niên khác (không rõ lai lịch) thực hiện. Khi bị bắt giữ, tuy tổng số tiền bán số đề ghi trên 10 tờ phôi đề trong ngày 27/10/2021 là 5.375.000 đồng nhưng do có nhiều người quen (không rõ lai lịch) mua thiếu nên số tiền thực tế chỉ có giao nộp là 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr khai nhận bắt đầu ghi số đề và giao phôi lại cho người tên Ph1 (không rõ lai lịch) để hưởng 5% huê hồng tính trên tổng số tiền bán số đề có được và hưởng tiền chênh lệch từ 2% - 4% tính trên mỗi loại số trúng cụ thể như sau: Người mua 02 số 1.000 đồng, nếu trúng thì tên Ph1 giao cho bị cáo 75.000 đồng nhưng bị cáo chỉ chung 73.000 đồng; mua số đá 1.000 đồng, nếu trúng giao 550.000 đồng, chỉ chung 530.000 đồng; mua xiu chủ (03 số) 1.000 đồng, nếu trúng giao 650.000 đồng, chỉ chung 630.000 đồng và mua 04 số 1.000 đồng, nếu trúng giao 550.000 đồng, chỉ chung 530.000 đồng. Trong khoảng thời gian ghi bán số đề cho tên Ph1, do có nhiều ngày không bán số đề được cho ai và nếu có cũng nhập chung vào tiền bán cà phê nên không nhớ được số tiền đã thu lợi được bao nhiêu. Trong lúc bị cáo đang ghi bán số đề cho anh Trần Văn M với số tiền 36.000 đồng vừa xong thì bị công an kiểm tra bắt, thu giữ 10 tờ phôi đề với tổng số tiền ghi trên phôi đề là 5.375.000 đồng nhưng do có nhiều người quen (không rõ lai lịch) mua số đề thiếu nên tiền mặt thực tế chỉ có 1.500.000 đồng. Riêng chị Phan Thị Cẩm N, tuy cũng có mặt lúc này nhưng do trước đó 01 ngày, chị có mua nhiều loại số đề của bị cáo với tổng số tiền 2.274.000 đồng và trúng được 530.000 đồng đối với số 77-99-33 nên đến để nhận tiền; còn anh Phan Văn Tấn, ngay sau khi có kết quả xổ số cũng đến nhận 530.000 đồng tiền

trúng số đề đã mua vào lúc trưa ngày bị bắt với số tiền 348.000 đồng nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thống nhất số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo là 5.375.000 đồng và không có ý kiến gì về việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã có ý kiến: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr đã có hành vi ghi bán số đề cho người tên Ph1 (không rõ lai lịch) để hưởng 5% huê hồng tính trên tổng số tiền bán số đề có được và hưởng tiền chênh lệch từ 2% - 4% tính trên mỗi loại số trúng. Lúc bị bắt giữ, tổng số tiền mà bị cáo đã bán số đề ghi trên 10 tờ phôi đề được chiết tính ra thành 5.375.000 đồng nên số tiền này được xác định là tiền dùng vào việc đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng về “Tội đánh bạc”. Còn về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.529.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7; tiêu hủy 01 cùi giấy ghi đề, 01 máy tính hiệu Casio và 01 cây bút bi.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố; còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Trong ngày 27/10/2021, tại quán cà phê Hoàng Phúc-cạnh số nhà số F, đường G, Khu phố H, phường H, quận T. Bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số đề cho những người mua số đề rồi sau đó dùng điện thoại di động nhắn tin gửi phôi đề giao cho tên Ph1 (không rõ lai lịch) để hưởng 5% huê hồng tính trên tổng số tiền bán số đề có được và hưởng tiền chênh lệch từ 2% - 4% tính trên mỗi loại số trúng. Theo

chiết tính, tổng số tiền mà bị cáo ghi bán số đề trên 10 tờ phơi đề trong ngày là 5.375.000 đồng và được ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số nên số tiền này được coi là tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các khai trước đây tại Cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với số tiền 2.274.000 đồng mà bị cáo đã bán số đề cho chị Phan Thị Cẩm N vào ngày 26/10/2021 và chị N trúng được 530.000 đồng (tổng cộng 2.804.000 đồng) thì, do có định lượng dưới 5.000.000 đồng và khác ngày; còn đối với số tiền trúng số đề 530.000 đồng của anh Phan Văn T, tuy phát sinh trong ngày bị bắt nhưng đã bị ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số (riêng tiền mua số đề 348.000 đồng đã được tính trong số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo) nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền dùng vào việc đánh bạc cho cả 02 trường hợp này theo quy định tại Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; đồng thời đối với số tiền thu lợi bất chính, do bị cáo khai không nhớ chính xác được bao nhiêu và Cơ quan điều tra cũng không chứng minh được nên không có căn cứ để truy thu. Còn chị N, tuy có hành vi đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc 2.804.000 đồng, anh Phan Văn T 878.000 đồng và anh Trần Văn M 36.000 đồng nhưng đều do dưới định lượng 5.000.000 đồng và chưa ai có tiền án, tiền sự gì nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc và Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an phường Bình Hưng Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 03 người này là có căn cứ. Còn tên Ph1 và người giúp việc cho tên Ph1, do điều không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương và tạo tâm lý bất an trong đời sống khu dân cư. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, thuộc thành phần lao động nghèo nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú rõ ràng; thời gian ghi bán số đề để hưởng huê hồng từ từ khác ngán, số tiền dùng vào việc đánh bạc nhỏ và đồng thời cũng đã bị tạm giữ 10 ngày nên không cần thiết phải bắt bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo theo như đề nghị của Kiểm sát viên vừa đã nêu trên cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với số tiền 1.529.000 (một triệu năm trăm hai mươi chín nghìn) đồng là tiền của bị cáo và anh Trần Văn M dùng vào việc đánh bạc (trong đó có 29.000 đồng của anh M) cùng với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu xanh của bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 cùi giấy ghi đề (01 liên màu trắng, 01 liên màu hồng và đã qua sử dụng), 01 cái máy tính hiệu Casio (đã qua sử dụng) và 01 cây bút bi màu xanh của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr phạm “Tội đánh bạc”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 khoản Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 29-4-2022.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: Số tiền 1.529.000 (một triệu năm trăm hai mươi chín nghìn) đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, màu xanh. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cùi giấy ghi đề (01 liên màu trắng, 01 liên màu hồng và đã qua sử dụng), 01 cái máy tính hiệu Casio (đã qua sử dụng) và 01 cây bút bi màu xanh.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK22/70TAM, ngày 24/01/2022. Riêng số tiền 1.529.000 đồng đã được Công an quận Bình gửi vào Kho bạc Nhà nước quận Bình Tân theo giấy nộp tiền thông qua lệnh thanh toán của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam-Chi nhánh Bình Tân ngày 31/12/2021)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết Tr có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Ms vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**